

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CÀ MAU
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 148/2021/DS-ST
Ngày 02 – 7 - 2021
V/v tranh chấp hợp đồng
vay tài sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Bà Trịnh Xuân Trúc

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hoàng Kha
Ông Hà Trọng Tâm

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thùy Nhiêu - Là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau.

- **Đại Dện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau tham gia phiên tòa:** Ông Huỳnh Quốc Phong – Kiểm sát viên.

Trong ngày 02 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 33/2021/TLST-DS ngày 18 tháng 01 năm 2021 về việc tranh chấp hợp đồng vay tài sản theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 379/2021/QĐXXST-DS ngày 12/5/2021, giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Ông Phạm Văn D sinh năm 1980 và bà Châu Kim T sinh năm 1979; Cùng địa chỉ: Số 154, đường T, khóm 8, phường 5, thành phố C, tỉnh M.

Người đại Dện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Đặng Minh H; sinh năm 1980; Địa chỉ: Số 24, đường 3/2, khóm 5, phường 5, Tp. C, tỉnh M là người đại Dện theo uỷ quyền của nguyên đơn theo giấy uỷ quyền ngày 30/12/2020 (có mặt).

- **Bị đơn:** Ông Huỳnh Vũ L; Địa chỉ: Ấp C, xã Đ, thành phố C, tỉnh M (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- *Theo đơn khởi kiện và quá trình tham gia tố tụng đại Dện hợp pháp nguyên đơn là ông Đặng Minh H trình bày:* Do mối quan hệ quen biết nên vào tháng 03/2016 vợ chồng ông Phan Văn D, bà Châu Kim T có cho ông Huỳnh Vũ L vay số tiền 2.000.000.000đ để dùng vào việc đầu tư kinh doanh thủy sản, lãi suất thỏa thuận miệng là 1,65%/tháng. Quá trình vay ông L đã thanh toán lãi đến ngày 09/02/2018 thì ngưng không thanh toán lãi đến nay. Nay ông D, bà T khởi kiện yêu cầu ông L phải thanh toán toàn bộ vốn và lãi là 3.344.200.000đ. Trong đó vốn là 2.000.000.000đ, lãi tính từ ngày 09/02/2018 đến ngày xét xử sơ thẩm là 1.344.200.000đ.

- *Đối với bị đơn là ông Huỳnh Vũ L đã được Tòa án thông báo thụ lý về nội dung yêu cầu khởi kiện của ông Phạm Văn D, bà Châu Kim T nhưng đến nay ông*

L vẫn không gửi cho Toà án văn bản ghi ý kiến của mình đối với yêu cầu của ông D, bà T.

-Tại phiên tòa, kiểm sát viên phát biểu ý kiến: Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng quy định của pháp luật, không vi phạm.

Về nội dung vụ án: Căn cứ các Điều 26 và Điều 35, 39, 147 Bộ luật tố tụng Dân sự; Điều 357, 466, 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án đề nghị Hội đồng xét xử tuyên chấp nhận yêu cầu khởi kiện nguyên đơn buộc bị đơn thanh toán tổng số tiền nợ vay vốn và lãi là 3.344.200.000đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Bị đơn là ông Huỳnh Vũ L đã được tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa và giấy triệu tập để tham gia tố tụng hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt không rõ lý do, vì vậy Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ tranh chấp: Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn trả tiền vay và tiền lãi phát sinh theo quy định pháp luật, do đó tranh chấp giữa các đương sự được xác định là tranh chấp hợp đồng vay tài sản, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án là đúng quy định tại Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung vụ án: Hội đồng xét xử thấy rằng việc giao dịch tiền vay giữa ông Phạm Văn D, bà Châu Kim T với ông Huỳnh Vũ L là có diễn ra trong thực tế. Bởi lẽ, tại giấy biên nhận ngày 09/3/2016 đã thể hiện ông Huỳnh Vũ L có vay của Duy và Thùy số tiền là 2.000.000.000đ (Theo biên bản xác minh ngày 30/6/2021 có xác nhận của chính quyền địa phương ông Phạm Văn D còn có tên khác là Duy và bà Châu Kim T còn có tên khác là Thùy). Ngoài ra, bản thân ông Huỳnh Vũ L đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng ông không tham gia các phiên họp, hòa giải, phiên tòa xét xử vụ án và cũng không có văn bản thể hiện ý kiến của mình gửi cho Tòa án, vì vậy Tòa án căn cứ vào tài liệu, chứng cứ nguyên đơn cung cấp để xét xử vụ án. Xét lời trình bày của nguyên đơn là hoàn toàn phù hợp với tài liệu, chứng cứ có trong vụ án nên yêu cầu của ông Phạm Văn D, bà Châu Kim T về việc buộc ông Huỳnh Vũ L trả số tiền nợ gốc đã vay 2.000.000.000đ là có căn cứ chấp nhận.

[4] Về lãi suất: Tại biên nhận thể hiện các đương sự vay có trả lãi hàng tháng nhưng không nêu cụ thể lãi suất vay là bao nhiêu. Hiện nguyên đơn xác định lãi suất vay là 1,65%/tháng và bị đơn thanh toán lãi đến ngày 09/02/2018. Tại phiên tòa, người đại Dện hợp pháp nguyên đơn có yêu cầu tính lãi đối với số tiền vốn 2.000.000.000đ từ ngày 09/02/2018 đến ngày 02/7/2021 là 03 năm 04 tháng 22 ngày với số tiền lãi là 1.344.200.000đ. Xét thấy yêu cầu của nguyên đơn là hoàn toàn có căn cứ phù hợp với quy định pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ.

[5] Về án phí sơ thẩm: Theo quy định tại Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy

định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị đơn phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26 và Điều 35, 39, 147 Bộ luật tố tụng Dân sự; Điều 227, 228, 357, 466, 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Phạm Văn D, bà Châu Kim T: Buộc ông Huỳnh Vũ L thanh toán cho ông Phạm Văn D, bà Châu Kim T tổng số tiền vốn và lãi là 3.344.200.000đ (Ba tỷ ba trăm bốn mươi bốn triệu hai trăm ngàn đồng). Trong đó tiền vay gốc là 2.000.000.000đ, lãi là 1.344.200.000đ.

Kể từ ngày ông Phạm Văn D, bà Châu Kim T có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông Huỳnh Vũ L không tự nguyện thi hành xong, thì phải trả thêm khoản lãi phát sinh theo mức lãi suất được quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành.

Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: ông Huỳnh Vũ L phải nộp là 98.884.000đ (chưa nộp). Ông Phạm Văn D, bà Châu Kim T không phải nộp, ngày 15/01/2021 Ông D, bà T đã dự nộp số tiền 47.550.000đ theo biên lai số 0000514 được nhận lại toàn bộ khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự

Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các bị đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân Tp. Cà Mau;
- Cục thi hành án dân sự Tp. Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn;
- Lưu VT(TM:TANDTCM).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trịnh Xuân Trúc